

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị T và anh Bùi Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Phạm Thị T; sinh năm: 1996; HKTT: Thôn H, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: Nhà ông P, khu phố P, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Bùi Văn D; sinh năm: 1988; HKTT: Thôn H, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Bùi Văn D.

- Về con chung: Chị T và anh D có 01 con chung là cháu Bùi Minh P, sinh

ngày 23/01/2025. Giao cháu P cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05/2025 cho đến khi cháu P thành niên.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Mỹ Tân;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thịnh